

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 18/12/2018

ASEANSC RESEARCH

Language

EN

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

COM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 40%

COM - CTCP Vật tư – Xăng dầu - Ngày 21/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 24/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 40%, thanh toán dự kiến vào đầu tháng 1/2019.

TRC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

TRC - CTCP Cao su Tây Ninh - Ngày 21/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 24/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/1/2019.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -507.53	23,592.98
	S&P 500	↓ -54.01	2,545.94
	Nasdaq	↓ -156.93	6,753.73
	FTSE 100	↓ -71.93	6,773.24
CHÂU ÂU	DAX	↓ -93.57	10,772.20
	CAC 40	↓ -53.83	4,799.87
	Nikkei 225	↓ -391.43	21,115.45
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -273.73	25,814.25
	Shanghai	↓ -21.32	2,576.65

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 18/12/2018

VN-INDEX THU HẸP ĐÀ GIẢM NHỜ LỰC CẦU BẮT ĐÁY

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Ba (18/12), mặc dù có lúc giảm gần 17 điểm, tuy nhiên, lực cầu bắt đáy ở phiên chiều đã giúp chỉ số VN-Index thu hẹp đáng kể đà giảm. Trong đó, VCB, GAS, BID, MBB, MWG và TCB là những mã vốn hóa lớn tăng điểm, bù đắp phần nào cho sự suy yếu của VIC, VNM, BVH, HPG, NVL và MSN.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 6,40 điểm (-0,69%), đóng cửa ở mức 927,25. Thanh khoản HSX ở mức hơn 175 triệu cổ phiếu, giá trị gần 4.400 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm giá (86 mã tăng/ 203 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ mua ròng hơn 360 tỷ đồng trên HSX.

Về kỹ thuật, đồ thị VN-Index xuất hiện cây nến xanh dạng 'Hammer' tại vùng hỗ trợ 920 - 930, là khá tích cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần 940 - 950, đây được xem là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index dự báo ở mức 920 - 930, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 900 - 910. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Nhu cầu trái phiếu vẫn rất lớn

Niềm tin người tiêu dùng Việt đạt mức cao kỷ lục trong thập kỷ qua

Tỷ giá trung tâm ở mức 22.787 đồng, tăng 4 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 18/12/2018 gần hàng Nhà nước công bố ở mức 22.787 VND, tăng 4 đồng so với hôm qua. Tại Vietcombank, giá USD niêm yết ở mức 23.270 - 23.360 VND/USD, tăng 15 đồng.

Giá vàng SJC ở mức 36,28 - 36,46 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h30 sáng nay (18/12) giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang niêm yết ở mức 36,28 - 36,46 triệu đồng/lượng, tăng 30 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng hôm qua.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 17/12: Chỉ số Dow Jones giảm 2.11%, xuống 23,592.98 điểm

Trong ngày thứ Hai (17/12), chỉ số S&P 500 giảm 54.01 điểm (-2.08%) xuống 2,545.94 điểm. Chỉ số Dow Jones giảm 507.53 điểm (-2.11%) xuống 23,592.98 điểm, nâng tổng mức giảm trong 2 phiên qua lên hơn 1,000 điểm. Chỉ số Nasdaq giảm 156.93 điểm (-2.27%) xuống 6,753.73 điểm.

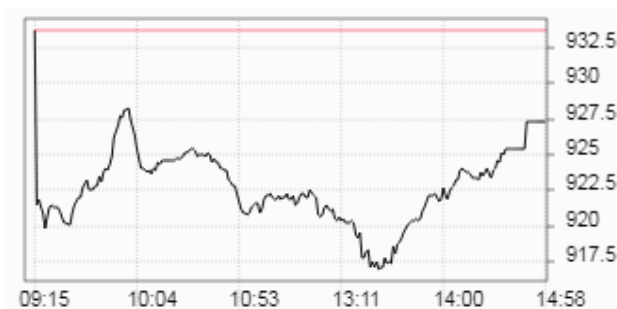
Ngày 17/12: Dầu WTI giảm 2.6%, xuống 51.20 USD/thùng

Khép lại phiên ngày thứ Hai (17/12), giá dầu WTI giảm 1.32 USD (tương ứng 2.6%) xuống 49.88 USD/thùng, rớt mốc 50 USD/thùng lần đầu tiên kể từ tháng 10/2017. Giá dầu Brent giảm 67 xu (tương ứng 1.1%) xuống 59.61 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

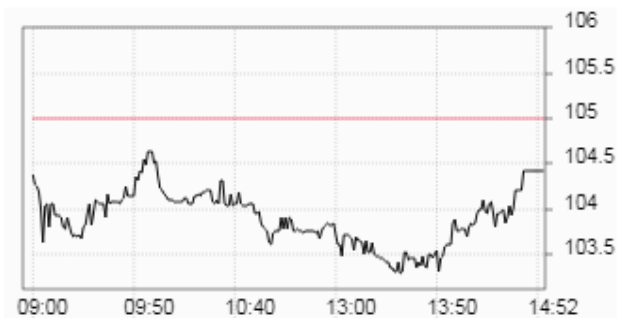
Thay đổi (điểm)	↓	-6,40/-0,69%
Giá trị (điểm)	↓	927.25
Khối lượng (cp)		175,722,290
Giá trị (tỷ đồng)		4,357.36
Số mã tăng giá	↑	86
Số mã giảm giá	↓	203
Số mã đứng giá	→	89

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
ST8	17.1	19.4	19.4	17	1,520	↑ 6.9%
PNC	15	16	16	15	3,100	↑ 6.7%
SPM	12.9	12.9	12.9	12.9	110	↑ 6.2%
FUCVR	9.5	9.5	9.5	9.5	10	↑ 5.9%
TLG	65	68.8	68.8	65	200	↑ 5.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,58/-0,56%
Giá trị (điểm)	↓	104.42
Khối lượng (cp)		51,314,102
Giá trị (tỷ đồng)		690.03
Số mã tăng giá	↑	59
Số mã giảm giá	↓	85
Số mã đứng giá	→	232

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DDG	15.3	15.3	15.3	15.3	219,600	↑ 29.7%
GDW	21.8	21	22.1	20	11,300	↑ 23.5%
SPI	0.8	0.9	0.9	0.8	111,600	↑ 12.5%
RCL	24.2	24.2	24.2	24	100	↑ 10.0%
PSE	7.7	7.7	7.7	7.7	500	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	20,255,950	692,730
BÁN	13,340,880	425,990
MUA - BÁN	6,915,070	266,740

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 18/12, khối ngoại mua ròng hơn 360 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 1 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 20 triệu cổ phiếu (trị giá gần 887 tỷ đồng) và bán ra hơn 13 triệu cổ phiếu (trị giá gần 527 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,7 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 10 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,4 triệu cổ phiếu (trị giá gần 9 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 17/12/2018):

3,006,025.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 17/12/2018):

933.65 điểm

Cập nhật ngày 18/12/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	10.9%	3,191,621,230	102.5	102	-0.5	-0.5%	531,470	-0.50
VNM	7.8%	1,741,687,793	133.9	131.7	-2.2	-1.6%	811,850	-1.19
VHM	6.9%	2,679,611,550	77.5	77.5	0.0	0.0%	323,660	0.00
VCB	6.6%	3,597,768,575	54.8	55.1	0.3	0.6%	1,459,730	0.34
GAS	5.9%	1,913,950,000	93	93.5	0.5	0.5%	818,850	0.30
SAB	5.3%	641,281,186	250.4	250.4	0.0	0.0%	45,170	0.00
BID	3.8%	3,418,715,334	33.2	33.65	0.5	1.4%	2,348,370	0.48
TCB	3.2%	3,496,592,160	27.4	27.5	0.1	0.4%	3,565,390	0.11
MSN	3.2%	1,163,149,548	82	81.2	-0.8	-1.0%	595,370	-0.29
CTG	2.7%	3,723,404,556	21.65	21.45	-0.2	-0.9%	4,927,320	-0.23
PLX	2.5%	1,293,878,081	57	56.8	-0.2	-0.4%	766,910	-0.08
BVH	2.3%	700,886,434	98.6	94	-4.6	-4.7%	140,910	-1.00
HPG	2.3%	2,123,907,166	32.4	31.1	-1.3	-4.0%	8,158,460	-0.86
VJC	2.3%	541,611,334	126.5	124.9	-1.6	-1.3%	612,150	-0.27
VRE	2.0%	1,901,078,733	32	31.6	-0.4	-1.3%	1,241,410	-0.24
NVL	2.0%	907,455,928	66.3	64.8	-1.5	-2.3%	445,920	-0.42
VPB	1.7%	2,456,748,366	21	20.7	-0.3	-1.4%	4,686,660	-0.23
MBB	1.5%	2,160,451,381	21.25	21.3	0.1	0.2%	8,851,800	0.03
HDB	1.0%	980,999,979	29.5	29.4	-0.1	-0.3%	2,075,950	-0.03
MWG	0.9%	323,169,521	85	85.3	0.3	0.4%	771,090	0.03

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



70% cash 30% stocks
Vùng hỗ trợ: 920 - 930 Vùng kháng cự: 940 - 950

Xu hướng
Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



HNX-INDEX



70% cash 30% stocks
Vùng hỗ trợ: 104.0 - 105.0 Vùng kháng cự: 106.0 - 107.0

Xu hướng
Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 940 - 950 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 920 - 930 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 920. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 900 - 910 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 940 - 950 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 950. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 960 - 970 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 106.0 - 107.0 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 104.0 - 105.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 104.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 102.0 - 103.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 106.0 - 107.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 107.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 108.0 - 109.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 18/12/2018



Xu hướng
 Ngắn hạn (< 1 tháng)
 ↓
 Trung hạn (1 - 3 tháng)
 ↓
 Dài hạn (>3 tháng)

Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 18/12/2018



Xu hướng
 Ngắn hạn (< 1 tháng)
 ↓
 Trung hạn (1 - 3 tháng)
 ↓
 Dài hạn (>3 tháng)

Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 18/12/2018



Xu hướng
 Ngắn hạn (< 1 tháng)
 ↓
 Trung hạn (1 - 3 tháng)
 ↓
 Dài hạn (>3 tháng)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingview.com)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Trung lập
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Trung lập
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Trung lập
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 18/12/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	49.0879 ↓	-1.78% ↓	-4.84% ↓	-13.41% ↓	-14.46%	18/12/2018
Brent	58.3764 ↓	-1.88% ↓	-2.82% ↓	-12.41% ↓	-8.31%	18/12/2018
Natural gas	3.5957 ↑	1.87% ↓	-18.32% ↓	-23.42% ↑	33.71%	18/12/2018
Gasoline	1.3941 ↓	-1.35% ↓	-2.95% ↓	-11.72% ↓	-17.64%	18/12/2018
Heating oil	1.8012 ↓	-1.44% ↓	-2.34% ↓	-13.54% ↓	-7.01%	18/12/2018
Ethanol	1.2478 ↓	-0.87% ↑	1.12% ↓	-0.49% ↓	-1.59%	18/12/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	786.8 ↓	-0.85% ↑	1.11% ↑	8.23% ↑	22.98%	18/12/2018
Gold	1,248.7 ↑	0.20% ↑	0.47% ↑	2.01% ↓	-1.03%	18/12/2018
Silver	14.7 ↑	0.27% ↑	1.30% ↑	2.06% ↓	-8.69%	18/12/2018
Platinum	786.8 ↓	-0.85% ↑	0.64% ↓	-7.78% ↓	-13.89%	18/12/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,862.0 →	0.00% ↑	0.70% ↑	5.32% ↑	5.80%	18/12/2018
Orange Juice	139.3 ↓	-0.25% ↓	-0.11% ↓	-0.78% ↓	-1.10%	18/12/2018
Neodymium	402,500.0 →	0.00% →	0.00% ↑	1.26% ↓	-0.62%	18/12/2018
Live Cattle	119.0 ↓	-0.46% ↑	1.23% ↑	2.48% ↓	-0.81%	18/12/2018
Rubber	149.0 ↓	-0.73% ↑	3.76% ↑	12.11% ↓	-24.75%	18/12/2018
Oat	288.3 ↑	0.09% ↑	0.97% ↓	-5.33% ↑	16.95%	18/12/2018
Soybeans	905.5 ↑	0.03% ↓	-1.01% ↑	3.66% ↓	-5.26%	18/12/2018
Wheat	532.6 ↓	-0.56% ↑	4.53% ↑	6.89% ↑	27.02%	18/12/2018
Cotton	78.2 ↓	-0.42% ↓	-2.26% ↑	3.07% ↑	4.24%	18/12/2018
Rice	10.5 ↑	0.14% ↓	-0.96% ↓	-2.11% ↓	-9.96%	18/12/2018
Palm Oil	2,025.0 ↑	3.11% ↑	12.19% ↑	12.50% ↓	-17.98%	18/12/2018
Cheese	1.4 ↑	0.15% ↑	1.03% ↓	-5.35% ↓	-16.73%	18/12/2018
Milk	13.8 →	0.00% ↑	1.10% ↓	-5.15% ↓	-10.97%	18/12/2018
Coffee	94.7 ↓	-2.32% ↓	-5.72% ↓	-15.71% ↓	-20.12%	18/12/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Oat	288.3 ↑	0.09% ↑	0.97% ↓	-5.33% ↑	16.95%	18/12/2018
Copper	2.7 ↓	-1.53% ↓	-2.02% ↓	-3.37% ↓	-13.35%	18/12/2018
Steel	3,740.0 ↑	0.51% ↑	2.47% ↓	-10.33% ↓	-11.06%	18/12/2018
Tin	19,369.0 ↓	-0.82%	% ↓	-0.77% ↓	-0.59%	18/12/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

Cập nhật ngày 18/12/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	18/12/2018	DNC	HNX	Giao dịch bổ sung - 948,428 CP	26.3	0 (0%)
n/a	19/12/2018	18/12/2018	SCS	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 3,500 đồng/CP	151.6	-2 (-1.3%)
n/a	n/a	18/12/2018	GDW	HNX	Giao dịch lần đầu - 9,500,000 CP	16.2	0 (0%)
18/12/2018	19/12/2018	18/12/2018	TMP	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	35.5	0.5 (1.43%)
18/12/2018	19/12/2018	10/01/2019	GLT	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	69.3	0 (0%)
18/12/2018	19/12/2018	n/a	SHN	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:05	9.7	-0.2 (-2.02%)
18/12/2018	19/12/2018	28/12/2018	TVP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	22.7	2 (9.66%)
18/12/2018	19/12/2018	n/a	EVF	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	5.4	-0.2 (-3.57%)
n/a	n/a	18/12/2018	VTK	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 4,159,905 CP	n/a	n/a
18/12/2018	19/12/2018	28/12/2018	VNS	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	17.9	-0.1 (-0.56%)
18/12/2018	19/12/2018	10/01/2019	HTC	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 300 đồng/CP	25	0 (0%)
n/a	n/a	18/12/2018	VPH	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,415,926 CP	5.67	0.22 (4.04%)
n/a	n/a	18/12/2018	DDG	HNX	Giao dịch lần đầu - 12,000,000 CP	n/a	n/a
19/12/2018	20/12/2018	n/a	CRE	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	43.35	-0.4 (-0.91%)
19/12/2018	20/12/2018	28/12/2018	BSA	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 400 đồng/CP	21.1	0 (0%)
19/12/2018	20/12/2018	28/12/2018	CTB	HNX	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	28.5	0.3 (1.06%)
19/12/2018	20/12/2018	07/01/2019	SLS	HNX	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	13.8	0 (0%)
19/12/2018	20/12/2018	07/01/2019	SLS	HNX	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	53	0 (0%)
19/12/2018	20/12/2018	n/a	SAM	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:03	6.76	-0.06 (-0.88%)
n/a	19/12/2018	20/12/2018	PPG	UPCoM	Hủy niêm yết cổ phiếu	1.1	0 (0%)
n/a	n/a	20/12/2018	LTG	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 13,432,190 CP	25.6	-0.1 (-0.39%)
20/12/2018	21/12/2018	n/a	ORS	HNX	Hợp ĐHCĐ bắt thường năm 2018	3.4	0.1 (3.03%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.